

Bản án số: 179/2022/HS -ST

Ngày: 23 - 12- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Đóa và ông Hồ Hữu Thỏa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 163/2022/TLST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 189/QĐXXST – HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/9/1989 tại thị xã HM, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Thôn TP, phường QP, thị xã HM, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2016 bị công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.000.000đ; ngày 13/7/2016, bị công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000đ; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Thế P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/5/1998 tại huyện QL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm K, xã QL, huyện QL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thế T, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3.La Thị H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22/12/2000 tại huyện TD, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Bản P, xã LK, huyện TD, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn C, sinh năm 1979 và bà Vi Thị M, sinh năm 1982; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4.Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 12/8/1992 tại huyện ĐL, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Xóm G, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo La Thị H: Bà Vũ Thị Hồng - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Quang Thị L, sinh năm 2005; vắng mặt

Người giám hộ cho chị L: Chị Vi Thị H, sinh năm 1976, (Là mẹ đẻ chị L), vắng mặt

Cùng trú tại: Bản HT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

-Chị Lương Thị T, sinh năm 1985; vắng mặt

Trú tại: Bản HT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An.

- Ông Lê Sỹ C, sinh năm 1950; vắng mặt

Trú tại: Thôn HN, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/8/2022, Trần Văn T, La Thị H, Lương Thế P và Lê Công T cùng nhau ăn uống tại một quán ăn ở phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai. Quá trình ăn uống, P nói với T “Lâu ngày anh em ta gặp nhau, có cả H nữa, anh em ta nhởi tý không” nên T đồng ý và nói “Ừ, lâu ngày anh em gặp nhau ta chơi cũng được”, đồng thời đưa cho P 500.000đ để đi mua ma túy. P cầm lấy tiền rồi sử dụng số thuê bao 0865486038 của mình gọi điện cho một người đàn ông tên G để hỏi mua ma túy. Sau khi trao đổi xong, P bắt xe taxi đến cây xăng xã Quỳnh Văn gặp G và mua với người này 06 viên ma túy dạng hồng phiến với giá 500.000đ rồi tiếp tục đến quán karaoke “Phượng phi thường” ở phường Quỳnh Di, thị xã Hoàng Mai. Khi P vừa rời đi khỏi quán ăn thì Nguyễn Văn H đi đến quán và cùng ăn uống với T, H và T rồi cùng nhau đến quán karaoke “Phượng phi thường” để hát karaoke. Quá trình ngồi hát, H đến gần P hỏi “Em có chỗ mô lấy chớ không, lấy ít về nhởi”, do chưa quen H nên P không nói gì. Thấy vậy, H chúc bia làm quen với P rồi tiếp tục hỏi về việc lấy ma túy về sử dụng nên P nói “Hát xong rồi tính”. H tiếp tục đến gặp T hỏi và rủ sử dụng ma túy thì được T nói “Có đồ đây rồi”.

Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 25/8/2022 cả nhóm không hát nữa nên Lê Công T đi về. Còn P, T, H, H cùng Quang Thị L, sinh ngày 18/10/2005 và Lương Thị T cùng bắt taxi đến khách sạn Đức Tài thuộc khối 5, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu với mục đích để thuê phòng sử dụng ma túy và nghỉ ngơi. Tại đây, T, H đến gặp lễ tân khách sạn để thuê phòng 412 và 414, H trả tiền cọc hai phòng số tiền 700.000đ. T lấy chìa khóa phòng 412 rồi đưa cho H đi lên mở cửa, rồi mọi người vào phòng 412 để sử dụng ma túy. Khi vừa vào phòng, P nói với T “Em lấy được đồ rồi”, T nói “Làm chai mà chơi” nên P lấy chai nhựa, dùng điều thuốc đang hút dở đục một lỗ để làm công cụ sử dụng ma túy rồi nói với H đưa tờ tiền 5000đ để P quán làm ống hút gắn vào chai nhựa, T lấy giấy bạc bao thuốc lá làm máng đựng ma túy rồi mọi người cùng sử dụng. Khi sử dụng, P, T, H thay phiên nhau đốt cho Nguyễn Văn H, Quang Thị L, Lương Thị T sử dụng. Quá trình sử dụng, thấy chai bị hở nên H lấy chai nhựa khác đục lỗ, lấy 5000đ của mình quán ống hút để làm dụng cụ cho mọi người cùng sử dụng. Lúc này, H nói T để lại 01 viên ma túy để cất giấu sử dụng sau nên H đã lấy 02 viên ma túy hồng phiến gói vào một mảnh giấy bạc thuốc lá. Sau khi sử dụng xong

ma túy, tất cả ở lại phòng 412 nghỉ còn T đi thuê thêm phòng 426 của khách sạn để cùng H nghỉ tại đó.

Đến 07 giờ 30 Pt cùng ngày, H đến phòng 412 gọi H, P, T, L đến phòng 426 của khách sạn Đức Tài để nghỉ ngơi. Tại phòng 426, T nói H đưa 02 viên ma túy rồi T lấy chai nhựa đục lỗ, lấy tờ tiền 5000đ từ H để quán ông hút. Làm xong dụng cụ, T lấy ra 01 viên ma túy hồng phien bỏ lên đót rồi T, P, H lần lượt sử dụng, viên ma túy còn lại T để trên ghế sofa của phòng 426. Một lúc sau, Quang Thị L và Lương Thị T ra về trước. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi Trần Văn T, Nguyễn Văn H, Lương Thế P và La Thị H đang ở phòng 426 để tiếp tục sử dụng ma túy thì bị tổ công tác công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang, thu giữ tại phòng 426 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ “WY”, 01 chai nhựa màu trắng trên thân chai có đục lỗ và cắm một chiếc vòi được cuộn bằng tờ tiền 5000đ. Tiếp tục tiến hành kiểm tra phòng 412, thu giữ: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu UniAqua, trên thân chai có đục lỗ và cắm một chiếc vòi được cuộn bằng tờ tiền 5000đ, 01 chai nhựa màu trắng, trên thân chai không gắn nhãn mác có đục lỗ và cắm một chiếc vòi được cuộn bằng tờ tiền 5000đ.

Ngày 25/8/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, xác định 01 (Một) viên nén màu hồng thu giữ được: 0,085gam.

Tại bản kết luận giám định số 1117/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 01/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn T (ký hiệu C1) gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,085gam. Trên bề mặt bên trong các chai nhựa và tờ tiền mệnh giá 5000đ cuộn tròn gắn trên các chai nhựa (ký hiệu A1, M1, M2) gửi đến giám định đều có bám dính ma túy (Methamphetamine).

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 25/8/2022 của Trạm y tế thị trấn Cầu Giát đối với La Thị H, Nguyễn Văn H, Trần Văn T, Lương Thế P thể hiện các đối tượng dương tính với chất ma túy (Methamphetamine). Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 26/8/2022 của Trạm y tế thị trấn Cầu Giát đối với Quang Thị L, Lương Thị T thể hiện các đối tượng dương tính với chất ma túy (Methamphetamine).

Bản cáo trạng số 178/CT-VKS-QL, ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu đã truy tố các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn H, La Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Lương Thế P về tội “Tổ chức sử

dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn T, Lương Thế P, La Thị H, Nguyễn Văn H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị: □p dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với H) Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với T, H, H.

□p dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với P.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 09 năm – 09 năm 06 tháng tù;

Xử phạt: Bị cáo Lương Thế P từ 08 năm – 08 năm 06 tháng tù;

Xử phạt: Bị cáo La Thị H từ 07 năm 06 tháng – 08 năm tù;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm – 07 năm 02 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 02 túi niêm phong bên trong có 03 chai nhựa.

Tịch thu sung quỹ NH nước 15.000.đ (03 tờ tiền cuộn làm ống hút) và 01 chiếc điện thoại Sam sung thu giữ của bị cáo P.

Trả lại 01 chiếc điện thoại Oppo thu giữ của bị cáo H.

Bà Vũ Thị Hồng – Trợ giúp viên pháp lý, bào chữa cho bị cáo H là người dân tộc thiểu số; Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “người dân tộc thiểu số” ở khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo H mức án 07 năm tù; không phạt bổ sung bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo T, P, H, H thừa nhận Hnh vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng. Do đó các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/8/2022, Trần Văn T, Lương Thế P, La Thị H, Nguyễn Văn H đến khách sạn Đức Tài - Tâm Đạt thuộc khối 5, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu thuê phòng 412 để tổ chức cho Quang Thị L, Lương Thị T sử dụng ma túy Methamphetamine.

Khoảng 11 giờ ngày 25/8/2022, Trần Văn T, La Thị H, Nguyễn Văn H tổ chức cho Lương Thế P sử dụng ma túy Methamphetamine.

Do Quang Thị Linh, sinh ngày 18/10/2005 nên các bị cáo Trần Văn T, Lương Thế P, La Thị H, Nguyễn Văn H phạm tội theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Do Trần Văn T, La Thị H, Nguyễn Văn H 02 lần tổ chức sử dụng chất ma túy nên phạm tội theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự

Quá trình phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Trần Văn T, La Thị H, Nguyễn Văn H phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Lương Thế P phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên Giang - là người bán ma túy cho Lương Thế P nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quỳnh Lưu đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Quỳnh Văn, đồng thời ban Hình công văn gửi tập đoàn viễn thông quân đội Viettel Nghệ An yêu cầu tra

cứu nhật ký cuộc gọi của số thuê bao 0865486038 để xác định số điện thoại của người này nhưng chưa có kết quả nên chưa có căn cứ xử lý.

Đối với Quang Thị L, Lương Thị T – là những người cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ 412 của khách sạn Đức Tài. Tuy nhiên, những người này không góp chung tiền mua ma túy và không có hành vi giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không cấu thành tội phạm nên Công an huyện Quỳnh Lưu đã lập hồ sơ đề xử phạt vi phạm hành chính đối với L, T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với ông Lê Sỹ C - là quản lý khách sạn Đức Tài tại thời điểm các đối tượng thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, ông C không biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ số 412 và 426 của khách sạn thuộc trách nhiệm mình quản lý. Sau khi phát hiện hành vi của các đối tượng đã trình báo và phối hợp với cơ quan điều tra nên không phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” và không bị xử lý vi phạm hành chính.

[3] Vụ án thuộc tr- ờng hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm đến tính mạng sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc; Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, t- ơng xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện.

[4] Vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, Trong vụ án này vai trò của các bị cáo như sau: Bị cáo T là người có nhân thân, cung cấp tiền để mua ma túy nên xếp vai trò đầu vụ; P, H, H phạm với vai trò giúp sức xếp vai trò thứ yếu. P, H đồng phạm với vai trò thực Hnh tích cực nên xử các bị cáo mức hình phạt cao hơn bị cáo H.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo H là người dân tộc thiểu số; bị cáo H có công trong việc cứu nạn được Bệnh viện đa khoa Quang khởi xác nhận; tham gia cứu hộ trong đợt phòng chống bão lụt tháng 10/2020 được UBND xã TS, huyện DL, tỉnh Nghệ An xác nhận và có ông nội có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến. Do đó, cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần song cần

thiết phải cách ly khỏi xã hội một thời gian như Viện kiểm sát đề nghị mới đủ điều kiện giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung các bị cáo.

[7] Vật chứng vụ án: Bì thư bưu điện, các vỏ gói niêm phong ban đầu, túi PS, 03 chai nhựa là dụng cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

HĐXX xác định 01 chiếc điện thoại Sam sung thu giữ của bị cáo P là phương tiện phạm tội nên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.000đ (03 tờ tiền mệnh giá 5.000đ cuộn làm ống hút).

01 chiếc điện thoại Oppo thu giữ của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với H, H) Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn T, La Thị H, Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Thế P.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn T 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/8/2022).

- Bị cáo Lương Thế P 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/8/2022).

- Bị cáo La Thị H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/8/2022).

- Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (Bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (25/8/2022).

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi PS bên trong có đựng 02 túi niêm phong và 03 chai nhựa, 01 bì thư bưu điện bên trong có vỏ gói niêm phong cũ.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Sam sung thu giữ của Lương Thế P. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 15.000đ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại Oppo (Điện thoại; tiền; bì thư và vỏ gói niêm phong ban đầu; túi PS, túi niêm phong và chai nhựa có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Văn T, Lương Thế P, La Thị H, Nguyễn Văn H mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND xã QL, huyện QL;
- phường QP, thị xã HM; xã TS,
- huyện ĐL; xã LK, huyện TD (để biết)
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà